

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Ngành đào tạo: Quản lý Văn hóa (Culture Management)

Mã ngành: 52310642

1. Mục tiêu đào tạo

- Đào tạo Cử nhân Quản lý Văn hoá trình độ đại học có phẩm chất đạo đức tốt, thấm nhuần thế giới quan Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có phong cách làm việc khoa học, có kiến thức và kỹ năng cơ bản về quản lý văn hóa, có năng lực quản lý, tổ chức, điều hành các hoạt động văn hóa nghệ thuật trong khu vực Nhà nước và ngoài Nhà nước, đáp ứng nhu cầu xây dựng, phát triển nền văn hóa Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế.

- Người học có khả năng tự nghiên cứu các vấn đề về quản lý văn hóa và tiếp tục tự học để nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp, thích ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Chuẩn đầu ra ngành đào tạo

Sau khi tốt nghiệp ngành Quản lý Văn hóa, người học phải đạt được các yêu cầu sau:

2.1. Yêu cầu về kiến thức

2.1.1. Kiến thức chung

- Hiểu những kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực văn hóa nghệ thuật;

- Có kiến thức cơ bản về văn hóa nghệ thuật, văn hóa học, phương pháp nghiên cứu khoa học ngành Quản lý Văn hóa, khoa học quản lý và quản lý văn hóa, quản lý Nhà nước về văn hóa.

- Có chứng chỉ Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh.

2.1.2. Kiến thức chuyên ngành

- Hiểu về các thiết chế văn hóa, các tổ chức văn hóa nghệ thuật, đời sống văn hóa nghệ thuật ở cơ sở, công nghiệp văn hóa, marketing văn hóa nghệ thuật, thị trường dịch vụ văn hóa, phát triển văn hóa cộng đồng, công tác thông tin tuyên truyền cổ động;

- Hiểu công tác sưu tầm, bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị bản sắc văn hóa dân tộc, các di sản văn hóa ở địa phương;

- Hiểu nghiệp vụ quản lý, tổ chức, điều hành các hoạt động văn hóa nghệ thuật, lễ hội và sự kiện, chương trình nghệ thuật tổng hợp, hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng, văn nghệ - truyền thông;

- Hiểu những kiến thức cơ bản của một trong ba chuyên ngành: Quản lý Nghệ thuật, Quản lý Mĩ thuật - Quảng cáo, Quản lý Hoạt động Âm nhạc.
- Có hiểu biết cơ bản về một số loại hình nghệ thuật và một số nhạc cụ để làm tốt công tác quản lý văn hóa.

2.1.3. Kiến thức bổ trợ

- Tin học:
 - + Có trình độ Tin học đạt Chuẩn kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin);
 - + Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý văn hóa.
- Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ Tiếng Anh chứng chỉ B trở lên.

2.2. Yêu cầu về kĩ năng

2.2.1. Kĩ năng cứng

- Giải thích, phổ biến được các văn bản pháp luật của Nhà nước về quản lý văn hóa;
- Biết lập kế hoạch theo đúng quy trình để quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động của các thiết chế văn hóa và các tổ chức văn hóa nghệ thuật, đánh giá được các thiết chế văn hóa và các tổ chức văn hóa nghệ thuật theo tiêu chí, thực hiện đúng quy trình quản lý thị trường dịch vụ văn hóa;
- Biết sưu tầm, bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị bản sắc văn hóa dân tộc, các di sản văn hóa ở địa phương theo đúng pháp luật;
- Biết tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền cổ động để góp phần đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào đời sống nhân dân;
- Có kĩ năng tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia xây dựng đời sống văn hóa nghệ thuật ở cơ sở, phát triển văn hóa cộng đồng;
- Biết thể hiện một số loại hình nghệ thuật, sử dụng được một số loại nhạc cụ, phối hợp dàn dựng được một chương trình nghệ thuật quần chúng, lập được kế hoạch tổ chức hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng, văn nghệ - truyền thông.
- Có kĩ năng quản lý một trong ba chuyên ngành: Quản lý Nghệ thuật, Quản lý Mĩ thuật - Quảng cáo, Quản lý Hoạt động Âm nhạc;
- Có kĩ năng tham gia nghiên cứu, đề xuất chính sách văn hóa.

2.2.2. Kĩ năng mềm

- Có kĩ năng thuyết trình, giao tiếp, kĩ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm;
- Có kĩ năng phát hiện, phân tích, xử lý tình huống và giải quyết vấn đề nảy sinh trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp, đáp ứng những yêu cầu của xã hội;

- Biết soạn thảo đúng mẫu quy định một số loại văn bản có liên quan đến công tác quản lý văn hóa;
- Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp.

2.3. Yêu cầu về thái độ

- Có lập trường tư tưởng vững vàng, tư cách đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, yêu quê hương, đất nước, chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, có ý thức trách nhiệm công dân, thái độ, đạo đức nghề nghiệp đúng đắn;
- Yêu nghề, say mê với các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, có ý thức giữ gìn, bảo vệ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, di sản văn hóa, tinh hoa văn hóa Việt Nam và nhân loại trong hoạt động quản lý văn hóa, có ý thức tìm tòi, phổ biến các giá trị văn hóa, nghệ thuật trong cộng đồng;
- Có ý thức tổ chức kỉ luật tốt, phong cách làm việc khoa học, tự giác, chủ động, năng động, sáng tạo, khiêm tốn, cầu tiến trong học tập và trong công việc.

2.4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Làm việc tại các cơ quan quản lý văn hóa từ trung ương đến địa phương: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các trung tâm văn hóa, nhà văn hóa, các ban quản lý di tích, quản lý lễ hội, bảo tàng và quản lý hoạt động văn hóa tại các quận, huyện, thành phố trực thuộc tỉnh, xã, phường, thị trấn;
- Làm việc tại các trường đại học, cao đẳng thuộc khối văn hóa - nghệ thuật, khoa học xã hội và nhân văn;
- Làm việc trong các công ty tổ chức sự kiện, truyền thông, du lịch hoặc đơn vị tổ chức biểu diễn nghệ thuật và quan hệ công chúng của các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước;
- Làm việc ở các cơ quan thuộc bộ, ngành có chức năng nghiên cứu, xây dựng chính sách văn hóa và quản lý hoạt động văn hóa nghệ thuật; các dự án phát triển kinh tế - xã hội, phát triển cộng đồng;
- Sau khi tốt nghiệp, người học có thể thành lập các công ty biểu diễn nghệ thuật, tổ chức sự kiện hoặc làm việc tại chương trình, sự kiện, hay dự án văn hóa nghệ thuật.

2.5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Người học có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;
- Có khả năng tiếp tục học liên thông ở các ngành gần hoặc ở bậc học cao hơn.